

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Minh Thuý.

Ông Đinh Công Ó.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- **Người tiến hành tố tụng:**

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quảng Mạnh Tuân và ông Lò Bảo Lâm.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Bàn Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 21 tháng 11 năm 1986 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản D, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn N, sinh năm 1966 và bà Bàn Thị C, sinh năm 1967; có vợ là Bàn Thị L, sinh năm 1983 và 01 con, con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024 đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bàn Thị L, sinh năm 1983, địa chỉ: Bản D, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 05/03/2024 tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an huyện Phù Yên chủ trì phối hợp với Công an xã MB, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản CM, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện Bàn Văn H đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 26D1-273.32 màu xanh đen có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, yêu cầu H có tang trữ chất cấm thì tự nguyện giao nộp. Bàn Văn H đã tự nguyện giao nộp 01 (*một*) gói nylon màu xanh bên trong có 04 (*bốn*) gói, bên ngoài đều được gói bằng hai lớp, lớp thứ nhất được gói bằng nylon màu hồng, lớp thứ hai được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng mỗi gói chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. H khai nhận đó là ma túy, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Bàn Văn H, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quá tang, niêm phong vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (*một*) gói nylon màu xanh bên trong có 04 (*bốn*) gói, đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26D1-273.32 màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong lắp sim số: 0348.273.970 thu giữ của Bàn Văn H.

Quá trình điều tra, bị cáo Bàn Văn H khai nhận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 05/03/2024, Bàn Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blabe màu xanh đen BKS 26D1-273.32 đi từ nhà ở Bản D, xã MB, huyện Phù Yên đến khu vực Bản CM, xã MB, huyện Phù Yên vào một lán nương và gặp một người tên X (*không rõ lai lịch*) nhờ mua 400.000 đồng ma túy. X đồng ý. Khoảng 30 phút sau, quay lại đưa cho H 01 (*một*) gói nylon màu xanh, bên trong có 04 (*bốn*) gói, bên ngoài đều được gói bằng hai lớp, lớp thứ nhất là nylon màu hồng, lớp thứ hai là giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng mỗi gói chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. H cầm lấy ma túy rồi điều khiển xe máy về nhà. Khi đang đi trên đường thuộc khu vực bản CM, xã MB, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện bắt giữ.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng ma túy và lấy mẫu gửi giám định như sau:

- Gói nylon đựng chất bột màu trắng thứ nhất được 0,0357 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (*ký hiệu là H1*).

+ Gói nylon đựng chất bột màu trắng thứ hai được 0,0419 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (*ký hiệu là H2*).

+ Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ ba được 0,0326 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (*ký hiệu là H3*).

+ Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ tư được 0,0365 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (*ký hiệu là H4*).

Tổng khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy là 0,1467 gam.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 144/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu H1, H2, H3, H4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là H1=0,0357 gam; H2=0,0419 gam; H3=0,0326 gam; H4=0,0365 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1467 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*”.

Trong quá trình điều tra, ngày 20/3/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bàn Thị L có đơn xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blabe màu xanh đen BKS 26D1-273.32 thu giữ của Bàn Văn H để phục vụ nhu cầu sinh hoạt gia đình.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Bàn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Bàn Văn H từ 13 (Mười ba) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 05/3/2024.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) đến 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 04 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh; 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ.

- Trả lại cho vợ chồng bị cáo Bàn Văn H, chị Bàn Thị L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blabe màu xanh đen BKS 26D1-273.32, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo, bên trong lắp 01 sim số 0348.273.970.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Văn H.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 10 phút, ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại bản CM, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám

định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/3/2024, bị cáo Bàn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1467 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố có thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, BKS 26D1-273.32 là tài sản hình thành trong quá trình hôn nhân và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh là tài sản có giá trị. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp, theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 2,3 Điều 35 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 04 (Bốn) mảnh nilon màu hồng, 01 (một) mảnh nilon màu xanh; 04 (Bốn) mảnh giấy trắng thu giữ của Bàn Văn H. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc trao đổi, mua bán ma túy, không sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội. Do đó, cần trả lại cho bị cáo được quyền quản lý, sử dụng.

Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, BKS 26D1-273.32, đăng ký chủ xe mang tên Bàn Văn H. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Bàn Văn H và chị Bàn Thị L hình thành trong thời kỳ hôn nhân. Ngày 05/3/2024, H sử dụng chiếc xe máy trên mua ma túy về sử dụng, chị L hoàn toàn không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Chiếc xe là phương tiện duy nhất của cả gia đình, do đó, cần trả lại chiếc xe trên cho vợ chồng bị cáo Bàn Văn H và chị Bàn Thị L được quyền quản lý sử dụng.

[6] Đối với người đàn ông tên X theo lời khai của bị cáo, đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã tiến hành xác minh có một người họ tên đầy đủ là Phàng A X, sinh năm: 1978, nơi cư trú: Bản CM, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng Phàng A X không có mặt tại địa phương. Thời hạn điều tra vụ án đã hết, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên tách hành vi và tài liệu có liên quan đến Phàng A X để xác minh, điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ. Do đó hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2024.

Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (*một*) mảnh nilon màu xanh + 04 (*bốn*) mảnh nilon màu hồng + 04 (*bốn*) mảnh giấy trắng có dòng kẻ, được đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong dán kín.

Trả lại cho vợ chồng bị cáo Bàn Văn H, chị Bàn Thị L 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blabe màu xanh đen BKS 26D1-273.32, số máy JA36E-0606547, số khung RLHJA 3659GY117589, không có gương chiếu hậu hai bên, xe cũ đã qua sử dụng (xe không có chìa khoá).

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn H 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh, số IMEL 1: 865497060725522, IMEL 2: 865497060725530 kèm một sim điện thoại 0348.273.970, được đựng trong 01 phong bì của đã được niêm phong dán kín.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 09 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/6/2024).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức